

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG NHÉ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST  
Ngày 20-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Giàng A Bách

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Vi Văn Thụy

2. Ông Sầm Văn Nường

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Thào A Di - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại bản Đoàn Kết, xã Chung Chải, Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lò Chế X** sinh 1979 tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: Không; dân tộc Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Á N (đã chết) và con bà Lý Á X (đã chết); Bị cáo Lò Chế X có vợ là Giàng Xi P sinh năm 1979 và có 07 con, con lớn nhất 22 tuổi, con nhỏ nhất 04 tuổi; Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01; Nhân thân: Ngày 30 tháng 7 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng. Ngày 11 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng. Bị cáo Lò Chế X bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 6 năm 2022 đến ngày 09 tháng 6 năm 2022, tạm giam từ ngày 09 tháng 6 năm 2022 đến nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Lò Chế X:** Bà Mai Thị Thanh Liêm trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên tham gia tố tụng. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 04 tháng 6 năm 2022 bị cáo Lò Chế X đi bộ từ nhà bản Nậm Khum, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé lên bản Nậm Vi, xã

Chung Chải, huyện Mường Nhé tìm mua Thuốc phiện về sử dụng. Khi bị cáo Lò Chế X đến khu vực bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ, cụ thể ở đâu. Bị cáo Lò Chế X hỏi mua được 01 (một) gói Thuốc phiện với số tiền là 100.000 (Một trăm nghìn) đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu bị cáo Lò Chế X không biết, còn bị cáo Lò Chế X giấu gói Thuốc phiện vào túi áo bên phải đang mặc, rồi đi về nhà. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04 tháng 6 năm 2022 khi đang về đến khu vực bản Húi To, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé thì bị tổ công tác đồn biên phòng Leng Su Sìn phát hiện bắt quả tang, tổ công tác thu giữ toàn bộ số Thuốc phiện và đưa về đồn biên phòng Leng Su Sìn; sau đó đưa về Công an huyện Mường Nhé để làm rõ.

Ngày 05 tháng 6 năm 2022 đồn biên phòng Leng Su Sìn; Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên cùng với Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng, khối lượng Thuốc phiện thu giữ của Lò Chế X là 4,2 gam.

Bản kết luận giám định số: 732/KL-KTHS ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất dẻo màu nâu đen khối lượng 4,2 gam gửi giám định của Lò Chế X là chất ma túy, loại Thuốc phiện. Tổng khối lượng 4,2 gam thu được của Lò Chế X là Thuốc phiện và hoàn lại mẫu vật giám định còn lại là 3,2 gam Thuốc phiện.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSMN ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Lò Chế X để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Chế X từ **01**(một) năm **03** (**ba**) tháng đến **01** (một) năm **09** (chín) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án. Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Chế X không có ý kiến tranh luận về tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố cũng như phần luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện sinh sống của bị cáo dẫn đến nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xem xét xử phạt cho bị cáo Lò Chế X mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại Viện kiểm sát; đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS về hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí với nội dung truy tố trong Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Chế X nhất trí với lời bào chữa và không có ý kiến bổ sung; không có ý kiến khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội bị cáo thấy: Lời khai nhận tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng đã có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 04 tháng 6 năm 2022 tại khu vực bản Nậm Vì, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên bị cáo Lò Chế X tìm mua được 01(một) gói Thuốc phiện với số tiền là 100.000 đồng của người đàn ông dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu. Mục đích bị cáo mua Thuốc phiện là để sử dụng do bản thân là người nghiện ma túy. Sau khi mua được bị cáo Lò Chế X cất giấu vào túi áo bên phải rồi đi về nhà, khi đi đến khu vực bản Húi To, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé bị phát hiện và bắt giữ. Khối lượng Thuốc phiện bị thu giữ là 4,2 gam. Do đó HĐXX có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Chế X đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 BLHS.

Việc VKSND huyện Mường Nhé truy tố bị cáo Lò Chế X về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo thấy: Đây là vụ án nghiêm trọng về ma túy, mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần xử lý bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo thấy: Ngày 30 tháng 7 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng. Ngày 11 tháng 8 năm 2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (mười lăm) tháng.

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Lò Chế X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS.

[4] Từ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Lò Chế X từ **01**(một) năm **03** (ba) tháng đến **01**(một) năm **09** tháng tù. Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cần xem xét xử phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện Kiểm sát. HĐXX xét thấy việc đề nghị của người bào chữa là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã Chung Chải cấp. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, người bào chữa về việc không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán Thuốc phiện. Qua quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy khối lượng: 3,2 gam Thuốc phiện còn lại đã trừ lấy mẫu giám định.

[8] Về án phí: Xét thấy bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có giấy chứng nhận hộ nghèo do UBND xã Chung Chải cấp. Ngày 07 tháng 9 năm 2022 bị cáo Lò Chế X đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; HĐXX quyết định miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát; Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không khiếu nại hoặc ý kiến gì. Như vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**Vì các lẽ trên:**

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

**1.Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lò Chế X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Lò Chế X: **01**(một) năm **06** tháng tù. Thời hạn chấp hành tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 04 tháng 6 năm 2022.

**3.Về vật chứng vụ án:** Tịch thu tiêu huỷ khối lượng: 3,2 gam Thuốc phiện ( còn lại đã trừ lấy mẫu giám định) là vật chứng vụ án Lò Chế X. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 8 năm 2022 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

**4. Về án phí:** Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

**5.Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Lò Chế X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 9 năm 2022).

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV-THA Tòa án tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, NTG Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Chi cục THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Giàng A Bách**

**Các thành viên**

**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Vi Văn Thuy

Sầm Văn Nường

Giàng A Bách